

BÁO CÁO NHANH
Công tác triển khai phòng, chống dịch bệnh COVID-19

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của tỉnh, báo cáo nhanh tình hình phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh đến 17h00' ngày 26/8/2021, như sau:

1. Tình hình công tác phòng chống dịch COVID-19 từ ngày 28/5 đến 26/8/2021

Từ ngày 28/5 đến ngày 17h ngày 26/8/2021, toàn tỉnh phát hiện **461** ca nhiễm SARS-CoV-2 trên địa bàn 07 huyện, thị xã, thành phố. Trong ngày ghi nhận **09** trường hợp F0 (Đức Cơ: 01 trường hợp, Đăk Pơ: 01 trường hợp, An Khê: 01 trường hợp, Pleiku: 05 trường hợp, Krông Pa: 01 trường hợp tái dương tính) ra viện **02** trường hợp. Đến thời điểm báo cáo có **113** trường hợp đã xuất viện theo đúng quy định, hiện còn **348** trường hợp đang cách ly, điều trị tại Bệnh viện dã chiến tỉnh Gia Lai, Bệnh viện 331, Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh và TTYT huyện Ia Pa.

1.1. Công tác điều tra xác minh F1, F2

a) Công tác điều tra xác minh F1: Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh ghi nhận 45 trường hợp F1 (Pleiku: 45 người). Tổng số truy vết F1 đến thời điểm báo cáo: **1.193** người, trong đó **1.148** người có kết quả xét nghiệm Âm tính với SARS-CoV-2, **45** người đang chờ kết quả xét nghiệm.

b) Thông tin về F2: Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh ghi nhận 119 trường hợp F2 (Pleiku: 119 người). Tích lũy truy vết F2: **4.696** người.

1.2. Người đi từ vùng dịch về

* Trong ngày có **168** trường hợp đi từ vùng dịch về đều cách ly tại nhà, cụ thể: Huyện Chư Puh: 14 người, An Khê: 14 người, Ia Grai: 03 người, Kbang: 23 người, Mang Yang: 14 người, Chư Păh: 7 người, Đăk Pơ: 09 người, Ia Pa: 06 người, Ayun Pa: 05 người, Chư Sê: 52 người, Chư Prông: 20 người, Kông Chro: 01 người. Đến thời điểm báo cáo **22.216** trường hợp đi từ vùng dịch cách ly tại nhà.

* Trong ngày có **482** trường hợp cách ly tại nhà đã qua 14 ngày, cụ thể: Krông Pa: 10 người, Chư Puh: 67 người, Chư Sê: 147 người, Ia Pa: 9 người, Ayun Pa: 13 người, Chư Prông: 75 người, Pleiku: 51 người, Ia Grai: 20 người, Mang Yang: 28 người, Kbang: 62 người. Đến thời điểm báo cáo có **17.374** trường hợp cách ly tại nhà đã qua 14 ngày. Hiện còn: **4.842** trường hợp tiếp tục cách ly tại nhà.

1.3. Công tác theo dõi người tại khu cách ly y tế tập trung

- Trong ngày các khu cách ly y tế tập trung trên địa bàn tỉnh tiếp nhận, cách ly **21** trường hợp (03 người tại Trung tâm huấn luyện dự bị động viên/binh đoàn 15 huyện Đức Cơ, 01 người tại Trung tâm BDKTQPAN/eBB991, 14 người tại Trường nghề 21/BĐ15, 02 người tại Ban CHQS thị xã Ayun Pa, 01 người tại Trường Dân tộc Nội trú thị xã An Khê).

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã làm giấy xác nhận y tế không dương tính SARS - CoV - 2 cho 11 người để được trở về địa phương sau thời gian cách ly.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã làm giấy xác nhận y tế không dương tính SARS - CoV - 2 cho 22 người để được trở về địa phương sau thời gian cách ly.

* Ngày 26/8/2021, có 33 công dân đã đủ điều kiện và thời gian hoàn thành cách ly (có phụ lục kèm theo).

- Ngày 26/8/2021, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh có **949** người đang được cách ly tập trung.

+ Trung tâm huấn luyện dự bị động viên/binh đoàn 15 huyện Đức Cơ: 29 người, trong đó: không có người từ Campuchia về thực hiện cách ly, người từ vùng dịch về: 29 người.

+ Trung tâm BDKTQPAN/eBB991: 56 người.

+ Tiểu đoàn 30/QĐ3: 62 người.

+ Trường nghề 21/BĐ15: 131 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Mang Yang: 29 người.

+ Trường Dân tộc nội trú huyện Đăk Đoa: 17 người.

+ Ban CHQS thị xã Ayun Pa (cũ): 09 người.

+ Trường Dân tộc nội trú thị xã An Khê: 42 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Chư Sê: 01 người

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Chư Pưh: 120 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Krông Pa: 70 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Đăk Pơ: 26 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Chư Păh: 10 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Phú Thiện + BDCT huyện Phú Thiện: 102 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Ia Pa: 89 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Ia Grai: 03 người

+ Trường Dân tộc nội trú huyện Kbang: 11 người

+ Trường Dân tộc nội trú huyện Krong Chro: 140 người.

1.4. Cách ly tập trung tại khách sạn

1.4.1. Cách ly tập trung tại khách sạn Tre Xanh

Trong ngày 26/8/2021, không tiếp nhận người đến cách ly tại khách sạn. Hiện không còn người cách ly tại khách sạn là người từ các tỉnh, thành phố có dịch trở về địa phương đăng ký cách ly y tế tập trung tại khách sạn, do người cách ly tự nguyện chi trả theo quy định.

1.4.2. Cách ly tập trung khách sạn Pleiku

Trong ngày, không tiếp nhận người vào cách ly. Kết thúc cách ly 06 người; có 04 trường hợp F0 đưa đi cách ly, điều trị theo quy định. Đến thời điểm báo cáo có 83 người đang thực hiện cách ly tập trung tại khách sạn.

1.4.3. Cách ly tập trung tại Nhà khách Công Đoàn

Trong ngày, không tiếp nhận người cách ly. Kết thúc cách ly 02 người. Đến thời điểm báo cáo có tổng **95** người đã cách ly tại nhà khách, là các cán bộ tham gia công tác phòng chống dịch trở về sau khi thực hiện nhiệm vụ đổi tua.

1.4.4. Cách ly tập trung tại khách sạn Mê Kông

Trong ngày, không tiếp nhận người cách ly. Kết thúc cách ly không. Đến thời điểm báo cáo 84 người cách ly.

1.5. Cách ly tập trung tại các cơ sở y tế

Ngày 26/8/2021, các cơ sở y tế tiếp nhận 09 trường hợp F0 (có 01 tái dương tính) cách ly điều trị, Ra viện **02** trường hợp. Đến thời điểm báo cáo còn **366** trường hợp gồm: Có **348** bệnh nhân F0, (Bệnh viện dã chiến: 63 người F0, Bệnh viện 331: 65 người F0, Bệnh viện Lao và bệnh phổi: 55 người F0, Bệnh viện YDCT-PHCN: 100 người F0, TTYT Ia Pa 56 người F0, khoa nhiệt đới Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 09 người F0); Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 03 người, Trung tâm Y tế huyện Mang Yang: 01 người, Trung tâm Y tế huyện Đắk Đoa: 01 người, Trung tâm Y tế thị xã An Khê: 01 người, Bệnh viện Nhi: 01 người, Trung tâm Y tế huyện Chư Păh: 04 người, Trung tâm Y tế thị xã Ayun Pa: 02 người, Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ 05 người.

Stt	Tên Bệnh viện	Số BN	Kết quả xét nghiệm			
			Dương tính	Âm tính lần 1	Âm tính lần 2	Âm tính lần 3
1	BVD chiến	63	36	8	19	
2	Bệnh viện 331	65	24	30	11	
3	Bệnh viện Lao và bệnh phổi	55	37	16	2	
4	Bệnh viện YDCT-PHCN	100	61	36	3	
5	TTYT Ia Pa	56	49	3	4	
6	BV ĐK tỉnh (Khoa nhiệt đới)	09	09	0	0	
Tổng Bn còn lại		348	216	93	39	

Công tác lấy mẫu xét nghiệm

- Số mẫu lấy xét nghiệm trong ngày: 634 mẫu bệnh phẩm (1632 người) để xét nghiệm chẩn đoán (trong đó F0: 0 mẫu 0 người), F1: 95 mẫu (95 người), F2 và khác lấy mẫu gộp: 295 mẫu (1293 người), khu cách ly: 244 mẫu (244 người)

Từ ngày 28/5/2021 đến ngày 26/8/2021, tổng số mẫu được lấy: **32.445** mẫu (**93.843** người).

- Số mẫu đã lấy mẫu xét nghiệm: **32.445** mẫu (**93.843** người). Trong đó:

+ Đối tượng F1: 5.640 mẫu (mẫu đơn)

+ Đối tượng F2 và khác: 9.103 mẫu.

+ Mẫu gộp: **17.702** mẫu (**79.100** người)

- Số mẫu đã có kết quả xét nghiệm: **31.974** mẫu (**92.660** người). Trong đó:

+ Dương tính: **999** mẫu (450 người)

+ Âm tính: **30.975** mẫu (92.210 người)

- Số mẫu đang chờ kết quả: 471 mẫu (1183 người). Trong đó:

+ Đối tượng F0: 0 mẫu.

+ Đối tượng F1: 58 mẫu

+ Đối tượng F2 và khác: 339 mẫu (339 người).

+ Mẫu gộp: 74 mẫu (344 người).

3. Tình hình triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19

- Trong ngày 26/8/2021, các đơn vị Y tế không triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 6 vắc xin Moderna, lũy kế **13.641** liều/**14.280** tỷ lệ **95,52%** (Có phụ lục kèm theo). Các đơn vị Y tế triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 7 vắc

xin AstraZeneca, với số liệu đã tiêm 367 liều, lũy kế **17.240** liều/**16.000** tỷ lệ **107%** (Có phụ lục kèm theo).

- Trong ngày 26/8/2021, các đơn vị Y tế triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 4 vắc xin Moderna mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm mũi 1, với số liệu đã tiêm 2.201 liều, lũy kế **4.243** liều /**14.280** tỷ lệ **29,71%**; các đơn vị Y tế triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 4 vắc xin Prizer mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm mũi 1, với số liệu đã tiêm 347 liều, lũy kế 949 liều/**2.340** tỷ lệ **40,56%** (Có phụ lục kèm theo)

4. Tổng hợp số liệu tại các chốt kiểm soát dịch bệnh tại các cửa ngõ của tỉnh

Trong ngày 26/8/2021: kiểm tra: 1.065 phương tiện, trong đó xe khách: 10 xe tải: 762 chiếc, xe con: 122 chiếc, Mô tô, xe gắn máy: 171 chiếc, Đo thân nhiệt: 1.382 người, Khai báo y tế: 1.080 người, có yếu tố dịch tễ: 143 người, Phun khử khuẩn: 172 phương tiện. Tổng số T/H đưa đi cách ly tập trung: 0 người.

5. Các phương tiện giao thông đường bộ tạm ngừng hoạt động

Đến ngày 26/8/2021, Sở Giao thông vận tải ban hành đã ban hành Công văn số 1900/SGTVT-KHTCVT về việc dừng hoạt động vận tải hành khách bằng xe tuyến cố định từ Gia Lai đến tỉnh Phú Thọ và ngược lại. Đến thời điểm báo cáo có 56 tỉnh, thành phố tạm ngừng hoạt động (Có phụ lục kèm theo).

- Trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì các chốt chặn tại các cửa ngõ ra vào của tỉnh.

Trên đây là báo cáo nhanh tình hình triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Đề báo cáo);
- BTV Tỉnh ủy (Đề báo cáo);
- TTr Hội đồng nhân dân tỉnh (Đề báo cáo);
- UBND tỉnh (Đề báo cáo);
- UBMT TQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- BCĐ phòng, chống dịch của tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Y tế (Đề theo dõi);
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Đình Tuấn
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Phụ lục

Danh sách trường hợp F2 và người từ các tỉnh, thành phố có dịch bệnh trở về địa phương đang thực hiện cách ly tại nhà

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Cách ly tại nhà	
		Số ca F2	Người từ vùng dịch về
01	Thị xã An Khê	22	1403
02	Thị xã Ayun Pa	124	611
03	Huyện Chư Păh	4	721
04	Huyện Chư Prông	132	1617
05	Huyện Chư Puh	80	1818
06	Huyện Chư Sê	646	1791
07	Huyện Đức Cơ	11	827
08	Huyện Đăk Đoa	11	819
09	Huyện Đăk Pơ	10	1204
10	Huyện Ia Grai	10	621
11	Huyện Ia Pa	48	364
12	Huyện Kbang	210	1184
13	Huyện Kông Chro	178	629
14	Huyện Krông Pa	247	37
15	Huyện Mang Yang	32	115
16	Huyện Phú Thiện	320	1.512
17	Thành phố Pleiku	2539	6.171
Tổng số		4.696	22.216

I. CLTT Tại các khu cách ly tập trung:

Stt	Khu cách ly tập trung	Số lượng
1	Trung tâm huấn Binh đoàn 15	01 công dân
2	Trường DTNT huyện Chư Sê:	00 công dân;
3	Tiểu đoàn 30/Quân đoàn 3	00 công dân;
4	Trường DTNTN tỉnh	00 công dân
5	Trường DTNT Chư Păh	01 công dân;
6	Trường DTNTN huyện Ia Grai	01 người.
7	Trường DTNT huyện Kbang	04 công dân
8	Trường DTNT Đăk Đoa	15 công dân
9	Trường DTNT An Khê	03 công dân
10	Trung tâm BDKT QP – AN Ebb991	00 công dân
	Tổng	25 công dân

II. CLTT tại khách sạn:

Stt	Khu cách ly tập trung	Số lượng
1	Khách sạn Công đoàn	02 công dân
2	Khách sạn Pleiku	06 công dân
3	Khách sạn Tre xanh	00 công dân
4	Khách sạn Mekong	00 công dân
	Tổng	08 công dân

Phụ lục: Tiêm vắc xin ngày 26/8/2021

1. Tình hình triển khai vắc xin AstraZeneca đợt 7

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Đức Cơ	0	913	0	913	770	770	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Mang Yang	0	694	0	694	680	680	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Chư Păh	0	709	0	709	670	670	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Chư Sê	0	1106	0	1106	1040	1040	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Kông Chro	0	550	0	550	550	550	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Chư Prông	0	1277	0	1277	1100	1100	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Phú Thiện	0	1279	0	1279	1300	1060	0	240	0	0	0	0	0	0
8	Krong Pa	0	1560	0	1560	1370	1370	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Chư Pưh	0	782	0	782	720	720	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Ia Grai	0	1458	0	1458	1240	1240	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Kbang	0	761	0	761	720	720	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Pleiku	0	1771	0	1771	1860	1500	0	360	0	0	0	0	0	0
13	Đăk Pơ	0	442	0	442	370	370	0	0	0	0	0	0	0	0
14	Ayun Pa	0	960	0	960	800	800	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Đăk Đoa	0	1534	0	1534	1360	1280	0	80	0	0	0	0	0	0
16	An Khê	24	675	24	675	630	630	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Ia Pa	343	769	343	769	820	670	0	150	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		367	17240	367	17240	16000	15170	0	830	0	0	0	0	0	0

2. Tình hình triển khai vắc xin Moderna đợt 4 Mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm Mũi 1.

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Ia Grai	0	190	0	190	168	168	0	0	0	0	0	0	0	0
2	An Khê	0	59	0	59	1190	56	0	1134	0	0	0	0	0	0
3	Phú Thiện	288	483	288	483	560	406	0	154	0	0	0	0	0	0
4	Kông Chro	0	169	0	169	154	154	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Pleiku	741	1428	741	1428	2814	1468	0	1346	0	0	0	0	0	0
6	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	0	742	0	742	4970	742	0	4228	0	0	0	0	0	0
7	Chư Păh	104	104	104	104	1036	112	0	924	0	0	0	0	0	0
8	Đức Cơ	488	488	488	488	448	448	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Đăk Đoa	482	482	482	482	546	476	0	70	0	0	0	0	0	0
10	Chư Prông	98	98	98	98	336	98	0	238	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		2201	4243	2201	4243	12222	4128	0	8094	0	0	0	0	0	0

3. Tình hình triển khai vắc xin Prizer đợt 4 Mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm Mũi 1.

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Đức Cơ	104	358	104	358	408	362	0	46	0	0	0	0	0	0
2	Pleiku	0	0	0	0	354	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Chư Prông	84	186	84	186	186	186	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Ia Grai	0	48	0	48	48	48	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Ayun Pa	0	120	0	120	120	120	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Đăk Đoa	0	0	0	0	180	0	0	180	0	0	0	0	0	0
8	Kông Chro	0	29	0	29	30	30	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Phú Thiện	0	0	0	0	132	0	0	132	0	0	0	0	0	0
10	Ia Pa	0	0	0	0	102	0	0	102	0	0	0	0	0	0
11	Chư Pah	35	84	35	84	84	84	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Mang Yang	0	0	0	0	78	0	0	78	0	0	0	0	0	0
13	Kbang	0	0	0	0	78	0	0	78	0	0	0	0	0	0
14	An Khê	124	124	124	124	126	126	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Đăk Pơ	0	0	0	0	84	0	0	84	0	0	0	0	0	0
16	Krông Pa	0	0	0	0	150	0	0	150	0	0	0	0	0	0
17	Chu Puh	0	0	0	0	48	0	0	48	0	0	0	0	0	0
18	Chư Sê	0	0	0	0	132	0	0	132	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		347	949	347	949	2340	956	0	1030	0	0	0	0	0	0

DANH SÁCH CÁC TUYẾN NGỪNG HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

STT	Tỉnh, TP	Phạm vi	Loại hình	Thời gian từ	Số văn bản	Ghi chú
1	Bắc Giang	Cả tỉnh	Dừng VT khách	18/5/2021	943/SGTVT-KHTCVT	
2	Bắc Ninh	Cả tỉnh	Dừng VT khách	20/5/2021	962/SGTVT-KHTCVT	
3	Bình Phước	Cả tỉnh	Dừng VT khách	30/5/2021	1809/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
4	Đà Nẵng	Cả tỉnh	Dừng VT khách	30/5/2021	1090/SGTVT-KHTCVT	
5	TP Hồ Chí Minh	cả thành phố	Dừng VT khách	31/5/2021	1091/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
6	Vĩnh Phúc	Cả tỉnh	Dừng VT khách	4/5/2021	820/SGTVT-KHTCVT	
7	Hà Nam	Xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân	Dừng VT khách ; Hàng hóa	7/5/2021	868/SGTVT-KHTCVT	
		xã Công Lý, huyện Lý Nhân	Dừng VT khách	19/5/2021	959/SGTVT-KHTCVT	
8	Sơn La	Xã Nà Bó, huyện Mai Sơn	Dừng VT khách	19/5/2021	959/SGTVT-KHTCVT	
9	Hòa Bình	thành phố Hòa Bình và huyện Yên Thủy	Dừng VT khách	11/5/2021	905/SGTVT-KHTCVT	
10	Thái Bình	Xã Bình Minh huyện Kiến Xương, Xã Hồng Dũng, xã Thụy Quỳnh huyện Thái Thụy, xã Tam Quang huyện Vũ Thư	Dừng VT khách	7/5/2021	868/SGTVT-KHTCVT	
11	Hà Tĩnh	thành phố Hà Tĩnh	Dừng VT khách	8/6/2021	1187/SGTVT-KHTCVT	

12	Tiền Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	14/6/2021	1235/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
13	Nghệ An	thành phố Vinh	Dừng VT khách	21/6/2021	1292/SGTVT-KHTCVT	
14	Bình Dương	cả tỉnh	Dừng VT khách	22/6/2021	1314/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
15	Phú Yên	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1353/SGTVT-KHTCVT	
16	Bình Thuận	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1357/SGTVT-KHTCVT	
17	Tây Ninh	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1357/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
18	Quảng Ninh	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1358/SGTVT-KHTCVT	
19	Cần Thơ	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1370/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
20	Quảng Ngãi	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1385/SGTVT-KHTCVT	
21	Hải Phòng	cả thành phố	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
22	Đồng Tháp	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1397/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
23	Hưng Yên	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1397/SGTVT-KHTCVT	

24	Bình Định	Xã Hoài Nhơn	Dừng VT khách	30/6/2021	1400/SGTVT-KHTCVT	
25	Long An	cả tỉnh	Dừng VT khách	5/7/2021	1443/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
26	Khánh Hòa	cả tỉnh	Dừng VT khách	6/7/2021	1449/SGTVT-KHTCVT	
27	Đồng Nai	cả tỉnh	Dừng VT khách	9/7/2021	1473/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
28	Bà Rịa - Vũng Tàu	cả tỉnh	Dừng VT khách	9/7/2021	1473/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
29	Thái Nguyên	cả tỉnh	Dừng VT khách	12/7/2021	1494/SGTVT-KHTCVT	
30	Trà Vinh	cả tỉnh	Dừng VT khách	13/7/2021	1499/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
31	Vĩnh Long	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
32	Bến Tre	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
33	Hậu Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
34	An Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
35	Bạc Liêu	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
36	Sóc Trăng	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
37	Cà Mau	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	

38	Kiên Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
39	Hà Nội	cả thành phố	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
40	Đắk Lắk	cả tỉnh	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
41	Quảng Bình	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	Sở Giao thông, vận tải báo cáo nhanh để Sở Y tế cập nhật, chưa có văn bản có số.
42	Thái Bình	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
43	Hà Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
44	Bình Định	Phường Bình Định, thị xã An Nhơn (bao gồm cả bến xe khách An Nhơn)	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
45	Ngừng hoạt động vận tải từ huyện Kbang đi đến tỉnh Kon Tum		Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
46	Công văn báo cáo, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị dừng các chuyến bay từ tỉnh Gia Lai đi Hà Nội và ngược lại		Dừng vận tải hàng không	25/7/2021	1620/SGTVT-KHTCVT	
47	Các tỉnh Nghệ An, Nam Định và Lai Châu	Cả tỉnh	Dừng VT khách	27/7/2021	1647/SGTVT-KHTCVT	
48	Tỉnh Lâm Đồng	Cả tỉnh	Dừng VT khách	07/8/2021	1731/SGTVT-KHTCVT	
49	Tỉnh Bình Định	Cả tỉnh	Dừng VT khách	08/8/2021	1732/SGTVT-KHTCVT	

50	Tỉnh Thanh Hoá và Hải Dương	Cả tỉnh	Dừng VT khách	10/8/2021	1763/SGTVT-KHTCVT	
51	Tỉnh Hà Tĩnh	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn huyện Cẩm Xuyên, huyện Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Dừng VT khách	12/8/2021	1795/SGTVT-KHTCVT	
52	Tỉnh Quang Nam	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn xã Bình Triều, huyện Thăng Bình, tỉnh Quang Nam				
53	Tỉnh Quang Nam	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn xã Bình Triều, huyện Thăng Bình và thị xã Điện Bàn.	Dừng VT khách	16/8/2021	1815/SGTVT-KHTCVT	
54	Tỉnh Lạng Sơn	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn				
55	Tỉnh Hà Tĩnh	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng từ Gia Lai đến thị xã Hồng Lĩnh	Dừng VT khách	20/8/2021	1853/SGTVT-KHTCVT	
56	Tỉnh Phú Thọ	Dừng hoạt động vận tải hành khách bằng xe tuyến cố định từ Gia Lai đến tỉnh Phú Thọ và ngược lại	Dừng VT khách	25/8/2021	1900/SGTVT-KHTCVT	

